

THÔNG TƯ

Quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê

Căn cứ Nghị định số 89/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông ban hành Thông tư quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê.

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đơn vị sự nghiệp công lập được cấp có thẩm quyền thành lập theo quy định của pháp luật, có hoạt động sự nghiệp công thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện phân loại, thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê.

3. Thông tư này không áp dụng đối với:

a) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Bộ Công an và Bộ Quốc phòng;

b) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của chính quyền đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt;

c) Đơn vị sự nghiệp công lập ở nước ngoài;

d) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư có lĩnh vực hoạt động về báo chí, xuất bản, thông tin truyền thông, khoa học công nghệ, kinh tế, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp và lĩnh vực hoạt động thuộc chức năng quản lý nhà nước của các bộ, ngành khác.

Chương II

TIÊU CHÍ PHÂN LOẠI; ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP, SÁP NHẬP, HỢP NHẤT, GIẢI THỂ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC NGÀNH, LĨNH VỰC KẾ HOẠCH, ĐẦU TƯ VÀ THỐNG KÊ

Điều 3. Tiêu chí phân loại đơn vị sự nghiệp công lập theo chức năng, nhiệm vụ

1. Đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng phục vụ quản lý nhà nước:

a) Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chức năng nghiên cứu phục vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện thể chế, quy hoạch, kế hoạch, chiến lược, chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê;

b) Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, phát triển hệ thống thông tin phục vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê;

c) Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chức năng hỗ trợ, phục vụ thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ chuyên ngành thuộc ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê;

d) Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chức năng, nhiệm vụ khác phục vụ

quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê theo danh mục được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Đơn vị sự nghiệp công lập vừa phục vụ quản lý nhà nước vừa cung cấp dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê là đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện một hoặc nhiều chức năng, nhiệm vụ quy định tại khoản 1 và một hoặc nhiều chức năng, nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều này.

Việc xác định loại hình đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại Điều này do cấp có thẩm quyền thành lập quyết định.

Điều 4. Tiêu chí phân loại đơn vị sự nghiệp công lập theo mức tự chủ về tài chính

1. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư;
2. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên;
3. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, gồm:
 - a) Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm từ 70% đến dưới 100% chi thường xuyên;
 - b) Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm từ 30% đến dưới 70% chi thường xuyên;
 - c) Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên.
4. Đơn vị sự nghiệp công lập do Ngân sách Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.

Việc xác định mức tự chủ về tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại Điều này thực hiện theo quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 5. Điều kiện thành lập đơn vị sự nghiệp công lập

1. Việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê phải đáp ứng điều kiện theo quy định tại điểm a, c, d, đ khoản 1 Điều 5 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây viết tắt là Nghị định số 120/2020/NĐ-CP).

2. Ngoài các điều kiện chung quy định tại khoản 1 Điều này, việc thành lập các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê còn phải

đáp ứng các điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 6. Điều kiện sáp nhập, hợp nhất đơn vị sự nghiệp công lập

1. Việc sáp nhập hoặc hợp nhất đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê được thực hiện khi đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập hình thành sau khi sáp nhập, hợp nhất phải đáp ứng đủ các điều kiện thành lập quy định tại Điều 5 Thông tư này và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 7. Điều kiện giải thể đơn vị sự nghiệp công lập

1. Việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê được thực hiện khi có một trong các điều kiện quy định tại điểm a, b, c, d khoản 3 Điều 5 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập chỉ thực hiện giải thể sau khi hoàn thành nghĩa vụ về tài chính, tài sản, đất đai, các khoản vay, nợ phải trả, các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xác nhận bằng văn bản.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 8 năm 2024.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê, các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

4. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để hướng dẫn, giải quyết theo quy định. /

Nơi nhận:

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- UBND các tỉnh, tp trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, Cổng TTĐT của Bộ;
- Lưu: VT, TCCB. **HNq 33**

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Chí Dũng